

## **TỔ DỊCH VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP- MÔ HÌNH SẢN XUẤT MỚI CỦA KINH TẾ HỘ Ở VĨNH LONG**

**Huỳnh Kim Thừa\***

### **TÓM TẮT**

*Tổ Dịch vụ sản xuất nông nghiệp là mô hình mới trong sản xuất nông nghiệp của kinh tế hộ, mô hình này là sự liên kết, hợp tác giữa các hộ nông dân với nhau và thành lập từ nguồn vốn đóng góp của tổ viên. Quá trình thành lập, Tổ Dịch vụ sản xuất nông nghiệp gặp nhiều thuận lợi, nhưng cũng phải vượt qua nhiều khó khăn. Hiệu quả từ mô hình là rất lớn và thể hiện trên 7 phương diện. Tuy nhiên, để mô hình phát triển về quy mô và chất lượng, bài báo này xin đề xuất các giải pháp căn cơ.*

### **ABSTRACT**

*The Agricultural production service is a new model in the agricultural production of the household economy. This model is the cooperation between farmer households and formed from the contribution of members. In the process of establishment, the Agricultural production service has many advantages but also overcome many difficulties. The effect from the model is very large and is expressed in seven aspects. However, in order for this model to grow in size and quality, this article would suggest the fundamental solutions.*

### **1. Mở đầu**

Hiện nay, kinh tế nông hộ đóng góp không nhỏ vào tăng trưởng kinh tế đất nước. Tuy nhiên, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, kinh tế nông hộ gặp những khó khăn do làm ăn manh mún, nhỏ lẻ nên hiệu quả không cao thậm chí còn thua thiệt. Nhận thức được tình hình trên, nhiều hộ nông dân đã dần dần chuyển đổi sang liên kết sản xuất với các mô hình mới, trong đó mô hình Tổ dịch vụ sản xuất nông nghiệp (Tổ DV SXNN) ở Vĩnh Long là điển hình và đạt hiệu quả thiết thực.

Bằng phương pháp phỏng vấn chuyên

gia, bài báo đưa ra kết quả nghiên cứu mô hình Tổ DV SXNN, bao gồm những khó khăn và thuận lợi của nó, đồng thời, đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn đó giúp mô hình Tổ DV SXNN phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

### **2. Quá trình hình thành Tổ dịch vụ sản xuất nông nghiệp**

Tổ DV SXNN là mô hình mới trong sản xuất nông nghiệp của kinh tế nông hộ, mô hình này là sự liên kết, hợp tác giữa các hộ nông dân với nhau và thành lập từ nguồn vốn đóng góp của tổ viên. Ở Vĩnh Long mô hình này xuất hiện đầu tiên ở ấp 9 (xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, Vĩnh Long). Năm 2011, khi Sở NN và PTNT tỉnh Vĩnh Long và chính quyền địa

\* Thạc sĩ, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

phương ấp 9 triển khai mô hình cánh đồng mẫu lớn (CĐML), diện tích khoảng 50ha [3; tr.12], việc triển khai này gặp không ít khó khăn do bà con nông dân còn làm theo hình thức riêng lẻ, làm việc không đồng loạt nên để đảm bảo tiến độ của Dự án ông Nguyễn Văn Trọng (Bí thư Ấp 9) đã nghĩ ra cách thành lập “Tổ Dịch vụ sản xuất nông nghiệp” trọn gói. Với sự hỗ trợ của tổ, mô hình CĐML của ấp gặp rất nhiều thuận lợi và thực sự đạt được những thành công nhất định.

Tổ dịch vụ gồm 4 đội: đội làm đất (cày, xới, trục); đội lúa giống (chọn giống lúa, xuống giống, chăm sóc, cấy, sảy, đóng bao,...); đội thu hoạch (gặt, đập lúa); đội sạ hàng, bốc hàng (sạ hàng bằng máy kéo để sản xuất lúa hàng hóa; vận chuyển hàng hóa đến nơi tập kết của hộ, từ địa điểm tập kết đến các phương tiện vận chuyển). Tất cả các máy móc, thiết bị đều do các chủ hộ tham gia các đội dịch vụ đầu tư, không phải là tài sản chung, các đội tự ký hợp đồng với chủ hộ thuê dịch vụ nhưng hoạt động dưới sự điều hành, chỉ đạo của Ban quản lý Tổ, nhất là khâu giá cả.

Tổ DV SXNN ấp 9 ra đời năm 2011, nhưng đến tháng 8/2013, mới được tỉnh công nhận. Do làm ăn uy tín, Tổ DV SXNN ấp 9 được nhiều người biết đến. Từ 16 người tham gia ban đầu, hiện tổ đã thu hút 66 người với 6 máy gặt đập liên hợp. Đến đầu năm 2014, tổ đã có ban điều hành, với 4 đội trực thuộc: làm đất; sạ và chăm sóc lúa; thu hoạch; làm giống và đóng bao vận chuyển. Tổ có gần 70 thành viên, tập hợp các nông dân có máy móc sản xuất và những người có ít ruộng hoặc không có ruộng trong ấp tham gia vào các đội[1]

### 3. Hiệu quả từ mô hình Tổ dịch vụ sản xuất nông nghiệp

*Một là, cung cấp các dịch vụ nông nghiệp, lao động cho các hộ nông dân sản xuất lúa.* Toàn ấp 9 có 116 ha đất chuyên sản xuất lúa. Trước khi có mô hình này, cứ đến mùa thu hoạch lúa luôn gặp phải tình trạng khan hiếm nhân công. Tổ DV SXNN ra đời đã giải quyết được tình trạng này. Cũng theo ông Trọng “Tổ dịch vụ không những cung cấp dịch vụ trọn gói cho những hộ dân tham gia Dự án CĐML mà còn cung cấp dịch vụ cho tất cả các hộ dân sản xuất lúa của xã, nhất là đối với những hộ có con cái đi làm xa, không có lao động thì Tổ DV SXNN sẽ thực hiện trọn gói các khâu sản xuất lúa khi hộ dân liên hệ và ký hợp đồng với tổ”[5].

*Hai là, xóa bỏ sự chênh lệch giá cả của các DV SXNN khác.* Trước đây, khi Tổ DV SXNN chưa ra đời, các hộ nông phải chấp nhận cảnh chênh lệch giá cả của các dịch vụ nông nghiệp riêng lẻ, từ khâu làm đất, gieo sạ đến nhân công cho khâu thu hoạch. Nhưng khi Tổ DV SXNN ra đời đã quy định thống nhất một mức giá cho tất cả các hộ nông dân trên các khâu trong quá trình sản xuất lúa.

*Ba là, tạo việc làm cho lao động địa phương, góp phần thực hiện xóa đói giảm nghèo cho xã.* Tổ DV SXNN ra đời không chỉ giúp việc sản xuất và tiêu thụ lúa của bà con được thuận lợi hơn, mà còn góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động nhân rỗi tại địa phương, mỗi lao động tham gia tổ thu nhập từ 100.000-150.000 đồng/ngày. Để đảm bảo quyền lợi cho tất cả thành viên trong tổ, sau khi kết thúc mùa vụ, các đội trích tiền thu được trả công ban điều hành (mỗi công 4%). Thành viên lái máy được trả từ 10-12% (còn lại chủ máy hưởng). Tạo việc làm quanh năm

cho người lao động tham gia Tổ khi hết mùa vụ ở đồng này thì di chuyển đến đồng khác[5]. Điều này đã đóng góp to lớn trong việc thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo của xã.

*Bốn là, tạo ra sự liên kết chặt chẽ giữa các hộ nông dân và tạo ra sản phẩm lúa sạch, năng suất cao.* Việc thành lập Tổ dịch vụ sản xuất nông nghiệp như ở ấp 9 sẽ tập cho người dân làm liên kết, góp phần nâng cao chất lượng hạt gạo. Đặc biệt, nhờ có đội làm lúa giống tại địa phương, đã nâng tỷ lệ nông dân gieo sạ giống chất lượng lên trên 90%, thực hiện sạ hàng, sạ thưa..[5].

*Năm là, mô hình điển hình để nhân rộng tạo hiệu quả kinh tế cho sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh.* Hiện nay, mô hình Tổ DV SXNN đã được nhân rộng thêm 1 tổ ở ấp 10. Đây là điểm tích cực trong hoạt động sản xuất lúa hàng hóa của huyện, cũng như cả tỉnh.

Ngoài ra, giữa năm 2014, gần 30 nông dân của Tổ DV SXNN “trộn gói” còn được Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại-Dịch vụ-Xuất nhập khẩu Bảo Ngọc Bình Phước (Công ty Bảo Ngọc) thuê sang Lào để trồng lúa sạch theo mô hình CĐML và chuyển giao mô hình làm lúa trộn gói cho nông dân nước bạn. Đây là lần đầu tiên, những nông dân sản xuất giỏi ở địa phương này được mời xuất ngoại làm ruộng, với thu nhập bình quân 10 triệu đồng/tháng. Ông Nguyễn Văn Trọng (Mười Trọng)-Bí thư Chi bộ ấp 9, kiêm Chủ nhiệm Tổ DV SXNN ấp 9, cho biết: “Đây là chương trình hợp tác giữa ngành nông nghiệp hai nước Việt Nam và Lào. Sau đó thông qua công ty, nước bạn mời những nông dân ở địa phương có kinh nghiệm trong sản xuất lúa theo mô hình cánh đồng mẫu lớn để sang Lào sản xuất lúa sạch và chuyển giao công nghệ cho nông dân nước bạn[2].

*Sáu là, tạo tiền đề hình thành các HTX kiểu mới.* Ngày 7/7/2015, mô hình Tổ DV SXNN ấp 9 đã được nâng lên Hợp tác xã với tên gọi “Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Tín Thành”, theo công văn chấp thuận số 931/UBND-KT, ngày 8/6/2015 của UBND huyện Tam Bình [4].

*Bảy là, tạo tâm lý an tâm sản xuất cho hộ nông dân.* Hiện nay, sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là sản xuất lúa luôn gặp những khó khăn nhất định, người nông dân luôn hoang mang, không yên tâm sản xuất, thậm chí bỏ đất, bỏ quê đến các khu công nghiệp làm thuê. Khi Tổ DV SXNN ra đời phần nào đã tạo nên tâm lý an tâm sản xuất cho người nông dân xã Mỹ Lộc.

#### **4. Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện mô hình Tổ DV SXNN**

- *Những thuận lợi:* Tổ DV SXNN đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo. Trong đó, sâu sát nhất là Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc đã tạo mọi điều kiện cho Tổ DV SXNN thực hiện tốt vai trò của mình; được sự đồng thuận của các thành viên trong tổ và của các hộ nông dân địa phương; có quy chế hoạt động và được người dân đóng góp nhiệt tình để hoàn thiện trong quá trình thực hiện các vụ mùa tiếp theo.[5]

- *Những khó khăn:* Trong quá trình thực hiện, Tổ đã gặp phải những khó khăn như: Trong một bộ phận các thành viên của tổ vẫn còn mang nặng tính tư hữu nên còn tranh giành diện tích sản xuất (nhất là các chủ máy), chủ máy nào cũng muốn làm nhiều hơn; Quản lý điều hành Tổ còn lúng túng trong ghi chép sổ sách, báo cáo (đây là mô hình mới và mới được thực hiện nên Ban quản lý Tổ còn nhiều lúng túng trong quá trình đánh giá, điều hành Tổ); Trong thực hiện hợp đồng, người nông dân còn

đòi hỏi máy móc theo ý muốn chủ quan của họ (thích máy này, không thích máy kia)[5].

### 5. Giải pháp phát triển mô hình Tổ DV SXNN

Tổ DV SXNN là mô hình kinh tế hộ đạt hiệu quả cao, để mô hình Tổ DV SXNN có thể khắc phục những hạn chế và tiếp tục được nhân rộng, cả Nhà nước và Ban quản lý Tổ cần có những giải pháp nhất định.

#### *Về phía Nhà nước:*

- Nhà nước cần tổ chức tuyên truyền và cung cấp thông tin cho người nông dân về lợi ích của việc tham gia Tổ DV SXNN. Việc tuyên truyền này chủ yếu dựa vào Hội nông dân, thông qua những buổi họp, Hội nông dân trong tỉnh có thể thông tin đến người nông dân những lợi ích thiết thực của mô hình này.

- Nhà nước cần tổ chức các buổi tập huấn để các cán bộ đủ kỹ năng quản lý, điều hành Tổ DV SXNN, tránh lúng túng trong ghi chép sổ sách, báo cáo.

- Nâng các mô hình sản xuất mới đạt hiệu quả cao thành HTX kiểu mới. Xu hướng trong phát triển kinh tế thời gian tới là xu hướng hợp tác, liên kết sản xuất, cho nên các mô hình mới cũng sẽ phát triển theo xu hướng này. Vì vậy, nếu mô hình nào đủ điều kiện Nhà nước nên đưa vào HTX để HTX làm nhiệm vụ đầu vào, đầu ra cho hộ trên cơ sở ký kết hợp đồng giữa hộ và HTX.

- Hỗ trợ về vốn cho Tổ DV SXNN để họ có thể cải tiến máy móc, phương tiện phục vụ sản xuất nông nghiệp, bảo quản nông sản.

- Địa phương có thể sử dụng nguồn vốn từ Quỹ hỗ trợ nông dân để đầu tư máy móc,

thiết bị, nguồn vốn cho những hộ nông nghèo, thiếu vốn để họ có thể thành lập những Tổ DV SXNN mới phục vụ sản xuất nông nghiệp trong tỉnh.

#### *Về phía Ban quản lý Tổ DV SXNN:*

- Khi kết nạp các thành viên của Tổ cần tập huấn kỹ càng những quyền lợi và nghĩa vụ của các thành viên sẽ tránh được sự tranh giành diện tích đất sản xuất. Có những quy định rõ ràng để thành viên nào vi phạm sẽ có biện pháp xử lý phù hợp.

- Sau mỗi vụ mùa cần nghiêm túc thực hiện tổng kết, rút kinh nghiệm để có cách làm thích hợp cho các mùa tiếp theo.

- Các thành viên trong Ban quản lý Tổ cần tham gia những lớp tập huấn về các kỹ năng quản lý, thu chi tài chính để tránh tình trạng lúng túng trong ghi chép sổ sách.

- Trích nguồn quỹ của Tổ để đầu tư, cải tiến trang thiết bị, đảm bảo chất lượng máy móc như nhau sẽ xóa được tình trạng khách hàng là những người nông dân lựa chọn, tranh giành những máy móc hiện đại theo ý muốn chủ quan.

### 6. Kết luận

Mô hình Tổ DV SXNN là mô hình mới mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, đáp ứng nhu cầu sản xuất của các nông hộ trong điều kiện hiện nay và phù hợp với xu hướng phát triển sắp tới của nông nghiệp Việt Nam, đó là xu hướng liên kết sản xuất giữa các hộ nông dân với nhau. Vì vậy, Nhà nước và người nông dân cần thực hiện những giải pháp trên để mô hình được nhân rộng và đạt hiệu quả trong thời gian tới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Vĩnh Long (2014), Sẻ nhân rộng mô hình Tổ dịch vụ sản xuất lúa trọt gói ở Mỹ Lộc. Nguồn từ: <http://vinhlong.agroviet.gov.vn/ContentDetail.aspx?Id=11130&CatId=15>
2. Nông dân thời hội nhập: Tổ Dịch vụ nông nghiệp trọt gói...xuất ngoại. Nguồn từ: [http://congan.vinhlong.gov.vn/tin-tuc/-/journal\\_content/56\\_INSTANCE\\_sJaRkI9m9m1g/10180/195407](http://congan.vinhlong.gov.vn/tin-tuc/-/journal_content/56_INSTANCE_sJaRkI9m9m1g/10180/195407)
3. UBND xã Mỹ Lộc (2013), Hồ sơ tổ hợp tác dịch vụ sản xuất nông nghiệp ấp 9 - xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Mỹ Lộc.
4. UBND xã Mỹ Lộc (2015), Văn kiện Hội nghị thành lập HTX Tín Thành, Mỹ Lộc.
5. Nguyễn Văn Trọng, Trả lời phỏng vấn trực tiếp (Tư liệu tác giả phỏng vấn trực tiếp ông Nguyễn Văn Trọng (01644379983), Bí thư ấp 9, xã Mỹ Lộc).

Ngày nhận bài: 9/3/2017

Ngày gửi phản biện: 11/3/2017